

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: TVS khuyến nghị NĐT không mở mua mới tại vùng giá này

04/07/2024

VN-Index tăng 3 điểm (+0.2%) và kết phiên ở mức 1,280

- Khối ngoại bán ròng 582 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là VHM (122 tỷ VND), VRE (113 tỷ VND) và VCB (54 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng 734 tỷ VND, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là VHM (121 tỷ VND), VRE (119 tỷ VND) và FPT (90 tỷ VND)

Chúng tôi khuyến nghị NĐT không mở mua mới tại vùng giá này

- Theo TVS Research, lực bán xuất hiện khi VN-Index đi vào vùng 1,275 - 1,280 và khiến VN-Index giao dịch giằng co. Chúng tôi cho rằng đây chủ yếu là lực bán chốt lời sau 3 phiên thị trường hồi phục. Ngoài ra các yếu tố tiêu cực tại báo cáo trước vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến VN-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT tạm thời không mở mua mới và có thể chốt lời phần cổ phiếu đã mua khi VN-Index tiến đến vùng 1,300

Chênh lệch basis ở mức -2 điểm

- Chỉ số VN30F1M tăng 1.6 điểm (+0.1%) lên mức 1309 và chỉ số VN30 tăng 5.1 điểm (+0.4%) lên mức 1,310

Giá cổ phiếu TV2 nhạy cảm với các thông tin liên quan đến dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 2

Giá cổ phiếu TV2 [VND]; Màu đỏ: thông tin tiêu cực, Màu xanh: thông tin tích cực



Nguồn: FiinPro-X, TV2, TVS Reseach tổng hợp

Tổng quan thị trường

| Chỉ tiêu | Giá trị | %Thay đổi |
|------------------|---------|-----------|
| VN-Index | | |
| Đóng cửa | 1,280 | 0.2% |
| KLGD [triệu CP] | 500 | -10.2% |
| GTGD [tỷ VND] | 13,983 | -10.1% |
| Khớp lệnh | 12,924 | -2.7% |
| Thoả thuận | 1,059 | -53.2% |
| HNX-Index | | |
| Đóng cửa | 242 | 0.6% |
| KLGD [triệu CP] | 51 | -3.3% |
| GTGD [tỷ VND] | 1,074 | -3.1% |
| UPCoM | | |
| Đóng cửa | 98 | 0.4% |
| KLGD [triệu CP] | 81 | 42.4% |
| GTGD [tỷ VND] | 1,412 | 16.8% |

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Đức Anh

anhnd@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Phạm Công Đạt

research@tvs.vn
+84 86 5755238 Ext. 6417

Đặng Mai Phương

research@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh

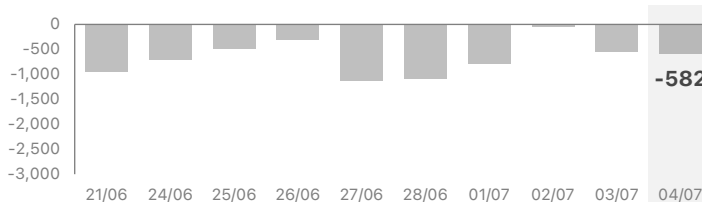
VN-Index ▲ 1,280 (+0.2%)
499.7 triệu CP 13,983 tỷ VND (-10.1%)

HNX-Index ▲ 242 (+0.6%)
51.0 triệu CP 1,074 tỷ VND (-3.1%)

UPCoM-Index ▲ 98 (+0.4%)
80.7 triệu CP 1,412 tỷ VND (+16.8%)

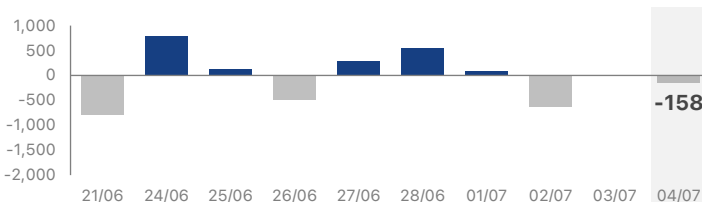
Khối ngoại bán ròng mạnh cổ phiếu liên quan đến VIC

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



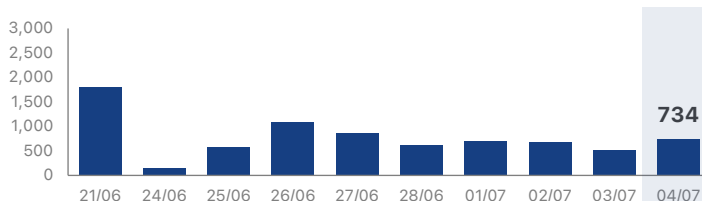
Tổ chức trong nước mua ròng mạnh nhóm dầu khí

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



Lực cầu từ NĐT cá nhân hỗ trợ VN-Index

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



CP dầu khí tác động tích cực đến UpCOM Index

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



Chứng khoán Hàn Quốc tăng mạnh nhờ các thông tin tích cực liên quan đến nhóm CP ô tô và tài chính

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

| Chỉ số | Quốc gia | Giá đóng cửa [điểm] | GTGD [triệu USD] | Thay đổi giá | | Định giá | | Chỉ báo kỹ thuật | | | |
|--------------------|------------|---------------------|------------------|--------------|-------|----------|-----|------------------|--------|-----|---------|
| | | | | 1 ngày | YTD | P/E | P/B | Kháng cự | Hỗ trợ | RSI | MA (20) |
| VN-Index | Việt Nam | 1,280 | 520 | 0.2% | 13.1% | 15.8 | 1.8 | 1,155 | 1,080 | 55 | 1,275 |
| HNX-Index | Việt Nam | 242 | 34 | 0.2% | 5.2% | 17.2 | 1.2 | 250 | 230 | 51 | 243 |
| S&P 500 | Mỹ | 5,537 | 55,917 | 0.5% | 16.7% | 25.9 | 5.0 | 4,590 | 4,180 | 74 | 5,442 |
| Dow Jones | Mỹ | 39,308 | 10,817 | -0.1% | 4.2% | 22.5 | 5.0 | 35,600 | 34,000 | 58 | 38,985 |
| FTSE 100 | Anh | 8,171 | 3,760 | 0.6% | 5.8% | 14.3 | 1.9 | 7,700 | 7,200 | 46 | 8,202 |
| Euro Stoxx 50 | Euro | 4,966 | 7,060 | 1.2% | 10.0% | 14.3 | 2.1 | 4,410 | 4,160 | 52 | 4,942 |
| Shanghai Composite | Trung Quốc | 2,958 | 34,673 | -0.8% | -0.2% | 14.1 | 1.3 | 3,310 | 3,000 | 37 | 3,001 |
| SZSE Component | Trung Quốc | 8,674 | 19,125 | -1.0% | -7.7% | 19.9 | 1.9 | 12,500 | 10,000 | 28 | 9,057 |
| Hang Seng | Hồng Kông | 18,028 | 6,972 | 0.3% | 7.4% | 10.0 | 1.0 | 20,300 | 16,700 | 48 | 18,074 |
| Nikkei 225 | Nhật Bản | 40,914 | 20,798 | 0.8% | 22.3% | 26.0 | 2.2 | 33,450 | 31,400 | 72 | 39,171 |
| KOSPI | Hàn Quốc | 2,825 | 7,266 | 1.1% | 5.8% | 16.5 | 1.0 | 2,650 | 2,470 | 63 | 2,769 |

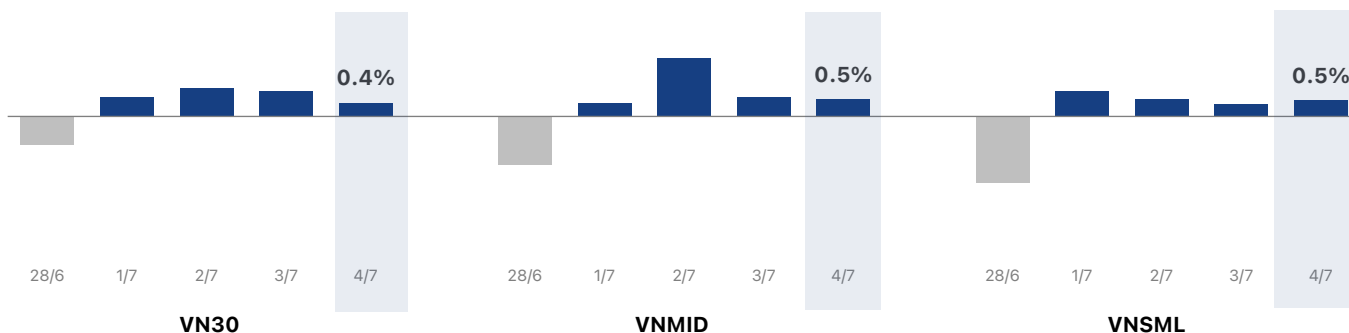
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

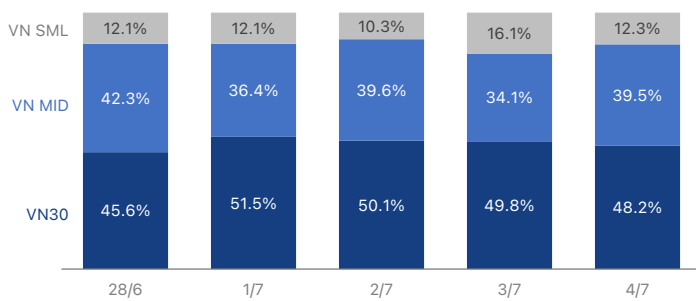
Cả ba nhóm chỉ số tăng điểm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



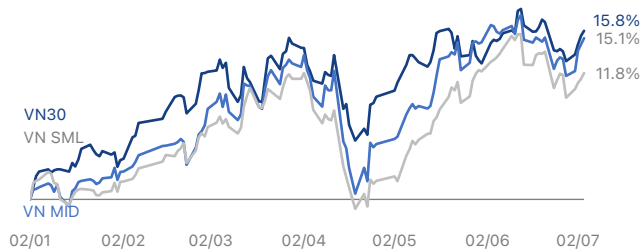
Dòng tiền tập trung vào nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



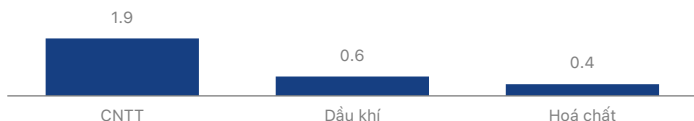
CP FPT cải thiện hiệu suất VN30

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



Nhóm CNTT tác động tích cực...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



...trong khi không có nhóm nào bị bán mạnh

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

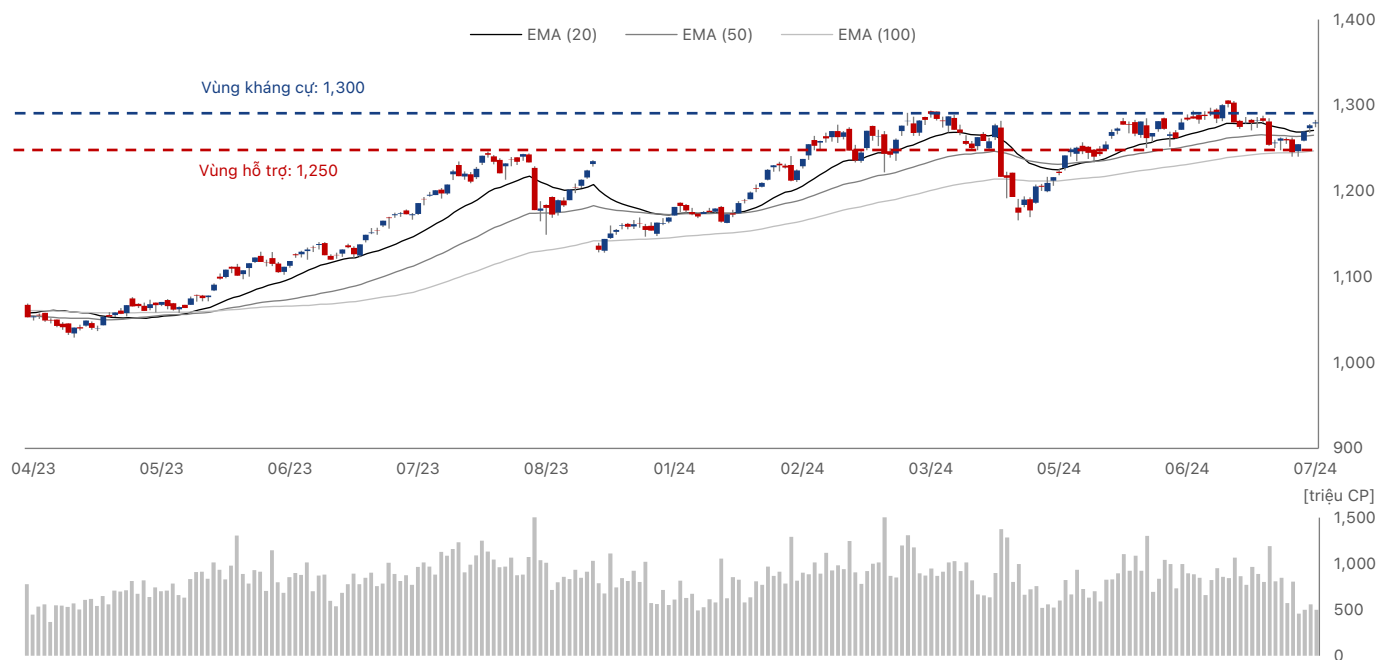
| Nhành | P/E TTM | P/E TB 5 năm |
|-------------------------------|---------|--------------|
| Ngân hàng | 9.9 | 11.0 |
| Bất động sản | 17.3 | 20.1 |
| Thực phẩm và đồ uống | 22.3 | 20.0 |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 17.6 | 14.2 |
| Tài nguyên Cơ bản | 27.2 | 17.1 |
| Dịch vụ tài chính | 19.6 | 14.6 |
| Hóa chất | 24.4 | 14.9 |
| Công nghệ Thông tin | 25.7 | 16.2 |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | 15.1 | 16.8 |
| Xây dựng và Vật liệu | 25.8 | 16.6 |
| Du lịch và Giải trí | 936.1 | 15.6 |
| Bán lẻ | 68.4 | 21.2 |
| Dầu khí | 11.9 | 16.1 |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | 16.5 | 11.3 |
| Bảo hiểm | 12.3 | 19.3 |
| Y tế | 14.6 | 14.5 |
| Ô tô và phụ tùng | 17.5 | 15.0 |
| Truyền thông | 94.3 | 80.4 |
| Viễn thông | 77.7 | 82.6 |

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index xuất hiện lực bán tại vùng 1,280

VN-Index tăng mạnh và vượt MA20

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



| Chỉ báo động lượng | Giá trị | GT so sánh | Hành động | Chỉ báo trung bình động | Giá trị | GT so sánh | Hành động |
|-------------------------|---------|------------|-----------|----------------------------------|---------|------------|-----------|
| Relative Strength Index | 55 | 50 | Mua | Simple Moving Average (20) | 1,275 | 1,280 | Mua |
| Stochastic %K | 100 | 40 | Bán | Simple Moving Average (50) | 1,264 | 1,280 | Mua |
| Momentum (10) | 25 | 40 | Bán | Simple Moving Average (100) | 1,255 | 1,280 | Mua |
| MACD level (12,36) | -15 | 0 | Bán | Simple Moving Average (200) | 1,207 | 1,280 | Mua |
| Tín hiệu mua | | | 1 | Exponential Moving Average (20) | 1,270 | 1,280 | Mua |
| Tín hiệu trung tính | | | 0 | Exponential Moving Average (50) | 1,264 | 1,280 | Mua |
| Tín hiệu bán | | | 3 | Exponential Moving Average (100) | 1,246 | 1,280 | Mua |
| | | | | Exponential Moving Average (200) | 1,209 | 1,280 | Mua |
| | | | | Bollinger Band (20) | 1,275 | 1,280 | Mua |
| | | | | Tín hiệu mua | | | 8 |
| | | | | Tín hiệu trung tính | | | 0 |
| | | | | Tín hiệu bán | | | 0 |

• VN-Index đã vượt qua đường mid-band của Bollinger band cùng các chỉ báo trung bình động phát tín hiệu mua cho thấy xu hướng tăng vẫn còn tiếp diễn. Tuy nhiên, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro đã không còn hấp dẫn và đồng thời VN-Index đang tiệm cận vùng kháng cự 1,280 và lực bán mạnh cũng xuất hiện tại vùng giá này. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên quản trị rủi ro tài khoản, tạm thời không mở mua mới và có thể bán giảm tỷ trọng khi VN-Index tiến đến vùng 1,300

Thông tin vĩ mô/Doanh nghiệp

Thông tin vĩ mô

Trong văn bản tóm tắt cuộc họp FOMC tháng 6, **các quan chức FED khẳng định rằng cần có thêm dữ liệu thuận lợi để giúp họ tin rằng lạm phát đang hạ về mức 2% một cách bền vững.** Một số thành viên thậm chí còn chỉ ra việc FED phải tiếp tục tăng lãi suất nếu cần thiết. Điều này càng củng cố cho việc FED không vội bắt đầu quá trình cắt giảm lãi suất.

Thông tin doanh nghiệp

TV2 (HSX, giá đóng cửa 43,450 VND, -6.9%): Ngày 1/7/2024, Bộ Công Thương có công văn gửi Công ty TNHH Điện lực Sông Hậu 2 để thông báo hợp đồng BOT giữa Bộ Công Thương và Toyo chấm dứt, do nhà đầu tư không đáp ứng thời hạn thực hiện nghĩa vụ tài chính trước ngày 30/6/2024. Tập đoàn Toyo đã có khoản giải ngân đầu tiên là 120 triệu USD trong Tài khoản ngân hàng ở Malaysia (điều kiện cuối cùng để đáp ứng thời hạn thực hiện nghĩa vụ tài chính), nhưng số tiền thực tế vẫn chưa được chuyển vào tài khoản ngân hàng của Công ty TNHH Điện lực Sông Hậu 2 tại Việt Nam do chưa được NHNN chấp thuận. Chúng tôi cho rằng điều này sẽ không ảnh hưởng tới gói thầu của nhiệt điện Sông Hậu 2 do vấn đề nguồn vốn thực hiện dự án đã được giải quyết & dự án sẽ tiếp tục được thực hiện khi khoản tiền chuyển về Việt Nam được NHNN chấp thuận trong thời gian tới.

HAX (HSX, giá đóng cửa 16,200 VND, +0.3%): Chủ tịch HĐQT HAX ông Đỗ Tiến Dũng vừa thực hiện đăng ký bán ra 700,000 cổ phiếu HAX với mục đích thực hiện giao dịch này nhằm cơ cấu danh mục đầu tư. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch bắt đầu từ ngày 8/7/2024 đến ngày 31/7/2024 theo hình thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên sàn.

ACV (UpCOM, giá đóng cửa 121,100 VND, +2.9%): Trong 6T 2024, ACV ghi nhận doanh thu hơn 11,000 tỷ VND (+22% YoY) và lợi nhuận trước thuế ước đạt 5,983 tỷ VND (+14% YoY), lần lượt hoàn thiện 54% và 64% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2024. ACV cho biết tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận sau thuế 6T 2024 đến từ lượng khách quốc tế tăng 40% YoY.

1/7 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 50.3

5/7 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T6 2024**

Kỳ vọng: 4.0% YoY, Kỳ trước: 4.0% YoY

11/7 **Mỹ- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 3.3% YoY

14/7 **Trung Quốc- Công bố tăng trưởng GDP Q2 2024**

Kỳ trước: 5.3% YoY

17/7 **Châu Âu- Công bố CPI T6 2024**

Kỳ trước: 2.6% YoY

18/7 **Đáo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

29/7 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis về mức âm

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



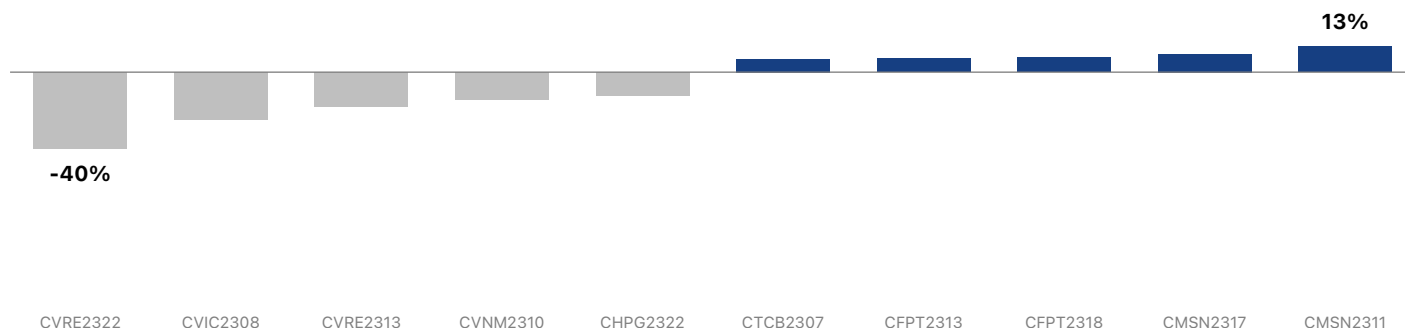
- Chỉ số VN30F1M tăng 1.6 điểm (+0.1%) lên mức 1309 và chỉ số VN30 tăng 5.1 điểm (+0.4%) lên mức 1,310

Số mã chứng quyền giảm chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 54 mã giảm ở mức bình quân 5.3% và 18 mã giảm ở mức bình quân 5.5%

Mã chứng quyền CMSN2311 tăng mạnh nhất, +13% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

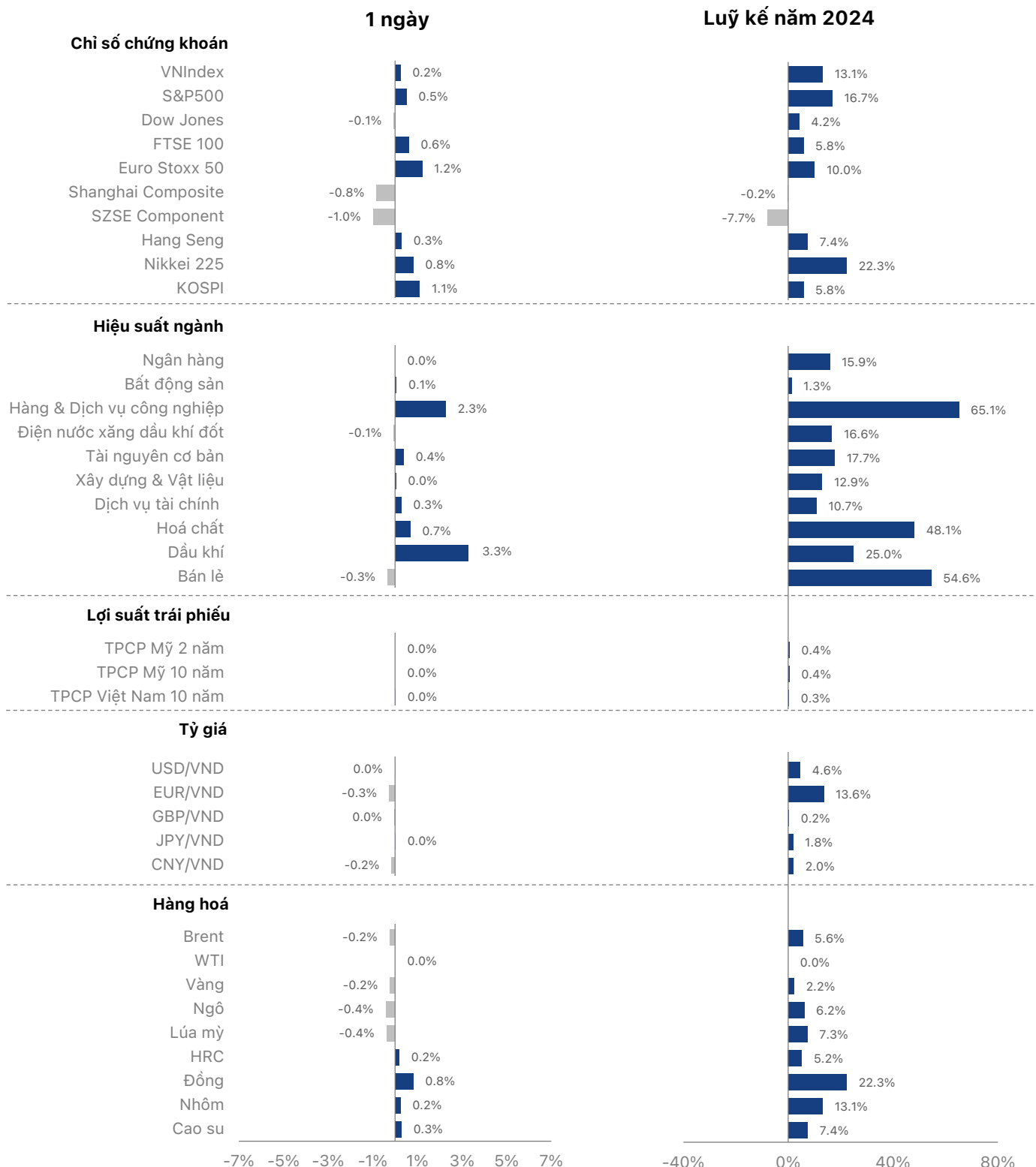
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

| Mã | Ngành ICB cấp 2 | Thông tin thị trường | | | | | Định giá | | | | |
|-----|-------------------------------|----------------------|------------------|---------|--------|-------|-----------|-----------|--------------|------|------------|
| | | Giá đóng cửa [VND] | Vốn hoá [tỷ VND] | Beta 6m | % ngày | % YTD | P/E (TTM) | P/B (TTM) | Giá mục tiêu | +/- | Ngày ra BC |
| FPT | Công nghệ Thông tin | 135,800 | 198,329 | 1.1 | 4% | 58% | 29.3 | 7.4 | 110,261 | -19% | 16/05 |
| KBC | Bất động sản | 29,300 | 22,491 | 1.4 | -1% | -7% | 23.0 | 1.2 | 40,300 | 38% | 16/05 |
| MBB | Ngân hàng | 22,800 | 120,984 | 1.5 | 0% | 26% | 5.9 | 1.2 | 28,200 | 24% | 16/05 |
| TCB | Ngân hàng | 23,500 | 165,558 | 1.3 | 0% | 52% | 8.4 | 1.2 | 25,100 | 7% | 16/05 |
| VCB | Ngân hàng | 88,000 | 491,840 | 0.8 | -1% | 10% | 15.1 | 2.8 | 107,200 | 22% | 16/05 |
| MWG | Bán lẻ | 65,100 | 95,171 | 1.1 | -1% | 54% | 90.8 | 3.8 | 68,800 | 6% | 16/05 |
| VHC | Thực phẩm và đồ uống | 72,500 | 16,273 | 1.2 | 0% | 21% | 19.0 | 2.0 | 84,200 | 16% | 16/05 |
| GMD | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | 82,000 | 25,460 | 0.9 | 0% | 17% | 9.7 | 2.8 | 81,000 | -1% | 16/05 |
| VHM | Bất động sản | 38,450 | 167,425 | 0.8 | 1% | -12% | 7.6 | 0.9 | 71,400 | 86% | 16/05 |
| NLG | Bất động sản | 43,000 | 16,545 | 1.5 | 0% | 19% | 41.3 | 1.8 | 48,500 | 13% | 16/05 |
| PVS | Dầu khí | 42,500 | 20,314 | 1.6 | 1% | 11% | 21.3 | 1.5 | 50,300 | 18% | 16/05 |
| PVD | Dầu khí | 29,900 | 16,621 | 1.5 | 0% | 6% | 24.9 | 1.1 | 37,500 | 25% | 16/05 |
| HPG | Tài nguyên Cơ bản | 28,700 | 183,572 | 1.2 | 0% | 13% | 19.7 | 1.7 | 31,200 | 9% | 16/05 |
| SSI | Dịch vụ tài chính | 34,400 | 51,914 | 1.1 | 0% | 5% | 20.2 | 2.2 | 43,300 | 26% | 16/05 |
| QTP | Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 16,300 | 7,317 | 1.0 | 0% | 13% | 10.5 | 1.4 | 20,500 | 26% | 16/05 |

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

| Loại báo cáo | Tiêu đề | Công ty/Ngành | Ngày phát hành |
|-------------------------|---|-----------------|----------------|
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T5 2024 | Vĩ mô | 05/06/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T5 2024 | Thị trường | 05/06/2024 |
| BCCL đầu tư Q1 2024 | Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024 | Toàn thị trường | 16/05/2024 |
| BCCL vĩ mô Q1 2024 | Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024 | Vĩ mô | 16/05/2024 |
| BCCL thị trường Q1 2024 | Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024 | Thị trường | 16/05/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T4 2024 | Vĩ mô | 08/05/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T4 2024 | Thị trường | 08/05/2024 |
| Báo cáo ngành | Báo cáo KQKD Q1 2024 | Ngành | 06/05/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T3 2024 | Vĩ mô | 08/04/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T3 2024 | Thị trường | 08/04/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T2 2024 | Vĩ mô | 08/03/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T2 2024 | Toàn thị trường | 08/03/2024 |

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

| Xếp hạng khuyến nghị | Định nghĩa |
|----------------------|--|
| MUA | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20% |
| NẮM GIỮ | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20% |
| BÁN | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10% |

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Công Đạt

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Đặng Mai Phương

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn